



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ  
CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đa Kao, Quận 1, Tp.HCM  
ĐT: 028.38228546 Fax: 028.38228545 Email: pacific@pvtrans.com

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương**  
**Năm 2021**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- **Tên giao dịch:** Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0305475110, cấp ngày 28/01/2008
- **Vốn điều lệ:** 942.750.280.000 đồng (Chín trăm bốn mươi hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng)
- **Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 942.750.280.000 đồng
- **Địa chỉ:** Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đa Kao, Q.1, Tp.HCM
- **Số điện thoại:** 028-38228546
- **Số fax:** 028-38228545
- **Website:** www.pvtranspacific.com
- **Mã cổ phiếu:** PVP

**Quá trình hình thành và phát triển**

**- Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PV Trans Pacific) được thành lập theo Nghị quyết số 4195/NQ-DKVN ngày 14/12/2007 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam với các cổ đông sáng lập gồm Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans) là cổ đông chi phối và các cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Tài chính Dầu Khí (PVFC), Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank). Công ty được thành lập để làm chủ sở hữu dự án đầu tư 03 tàu dầu thô loại Aframax trọng tải 105.000 DWT tại Vinashin, đảm nhận kinh doanh vận chuyển dầu thô cho các nhà máy lọc dầu (NMLD) trong nước và kinh doanh khai thác vận tải trên thị trường quốc tế.

Công ty chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103009251 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/01/2008; Đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 13/10/2011 được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, Mã doanh nghiệp 0305475110 với vốn điều lệ là 942.750.280.000 đồng; Đến nay, đã đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 14/01/2022 và vẫn lưu hành mã số doanh nghiệp này cho đến thời điểm 31/12/2021.

Năm 2010, Công ty PV Trans Pacific đã được công nhận là công ty đại chúng tại Công văn số 1411/UBCK-QLPH của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc Đăng ký công ty đại chúng.

Năm 2013, Công ty PV Trans Pacific đã đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo Giấy chứng nhận số 26/2013/GCNCP-VSD ngày 17/10/2013. Đến tháng 12/2016, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016, hoàn thành đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom.

Quá trình hoạt động và phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty trải qua các giai đoạn chuyển đổi mô hình tổ chức SXKD như sau:

- Giai đoạn từ năm 2008- 31/3/2012: hoạt động theo mô hình Công ty sở hữu tàu với nhân sự làm công tác quản lý vốn gọn nhẹ, còn lại toàn bộ hoạt động quản lý khai thác và quản lý kỹ thuật - an toàn đối với tàu dầu thô PVT Athena của công ty sở hữu, quản lý dự án đóng mới 03 tàu chở dầu thô loại Aframax trọng tải 105.000 DWT tại Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (Vinashin) sau này được chuyển giao cho Dung Quất Shipyard (DQS) thuê Tổng công ty PVTrans quản lý. Dự án này do bị chậm tiến độ kéo dài, ảnh hưởng lớn đến tính khả thi theo mục tiêu ban đầu của dự án nên về sau này dự án được chuyển đổi mục đích.

- Giai đoạn từ 01/4/2012 - nay: Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động theo hướng tự chủ trong sản xuất kinh doanh với bộ máy tổ chức quản lý đầy đủ, hoạt động đa ngành trong đó lĩnh vực chính là trực tiếp kinh doanh khai thác tàu dầu thô PVT Athena và tàu Apollo do Công ty sở hữu và làm dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô cho Tổng Công ty PV Trans để tham gia vận chuyển dầu thô cho các Nhà máy Lọc dầu trong nước và thuê/cho thuê tàu để khai thác thị trường quốc tế.

Đối với dự án đóng mới tàu dầu thô loại Aframax 105.000 DWT, được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và các cấp có thẩm quyền, Pacific đã quyết liệt rà soát và thực hiện điều chỉnh dự án đóng mới 03 tàu Aframax trọng tải 105.000 DWT thành dự án mua 01 tàu và đóng 01 tàu 105.000 DWT. Năm 2012 dự án đóng 01 tàu vận tải dầu thô 105.000 DWT được chuyển đổi thành Kho nổi chứa xuất dầu FSO phục vụ cho Mỏ Đại Hùng. Đến tháng 5/2015, dự án đã hoàn thành giai đoạn đầu tư và tàu FSO được đưa vào hoạt động khai thác phục vụ cho mỏ Đại Hùng góp phần gia tăng doanh thu và mang lại lợi nhuận ổn định, mở ra một giai đoạn phát triển mới cho Công ty.

Cùng với việc chuyển đổi mô hình hoạt động, mở rộng sản xuất kinh doanh là sự hoàn thiện về mặt cơ cấu tổ chức của đơn vị. Tính đến cuối năm 2021, bộ máy tổ chức quản lý của Công ty gồm Ban Điều hành và 04 phòng chức năng chuyên môn gồm: Phòng Khai thác Thương vụ; Phòng Quản lý, Đầu tư tàu và Phát triển Dịch vụ; Phòng Kế toán Kế hoạch; Phòng Tổ chức Hành chính.

- *Các sự kiện khác:* không có

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- *Ngành nghề kinh doanh:* Kinh doanh vận tải dầu thô; Cho thuê tàu; Quản lý khai thác tàu; Dịch vụ môi giới tàu biển, Đại lý hàng hải, cung ứng tàu biển; Kinh doanh thương mại; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; Kinh doanh vận tải đa phương thức Quốc tế.

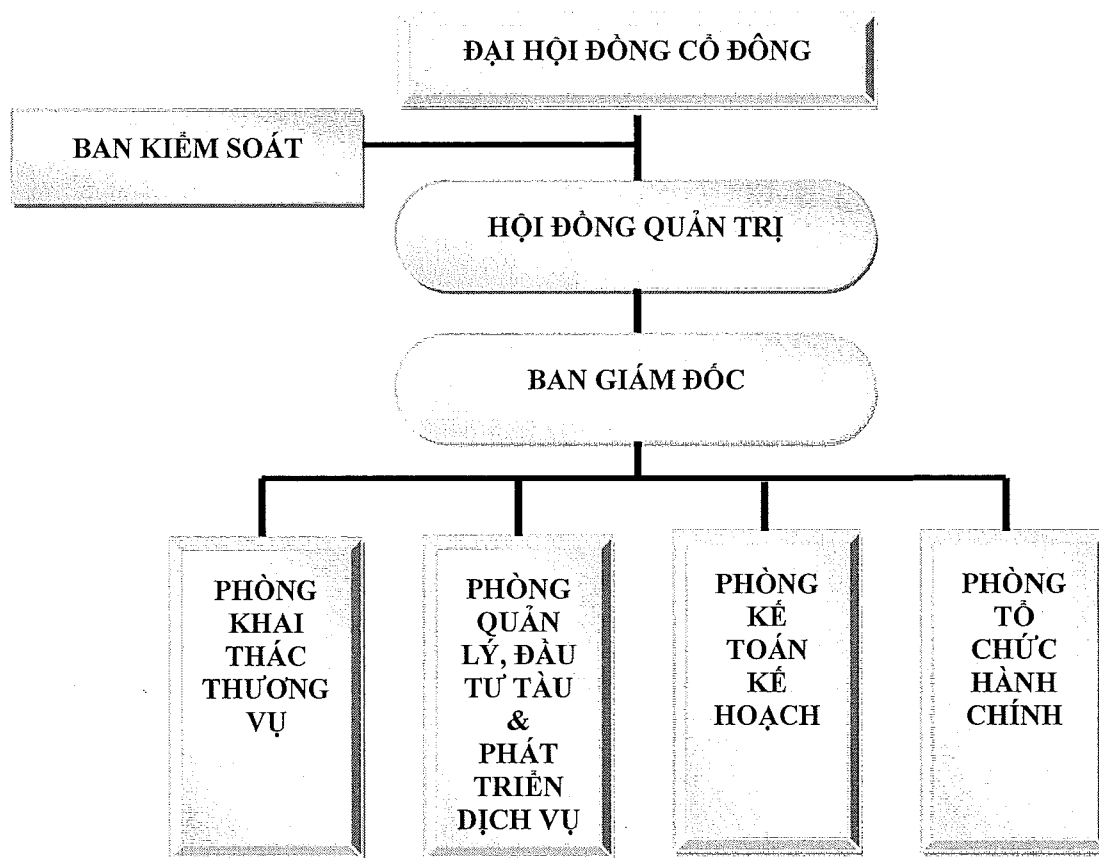
**- Địa bàn kinh doanh**

- Khu vực phía bắc: Hà Nội, Hải phòng,...
- Khu vực miền trung: Thanh Hóa, Đà Nẵng, Quảng Ngãi,...
- Khu vực phía nam: Vũng Tàu, Đồng Nai, Tp.HCM.
- Quốc tế: Châu Á, Châu Úc, Trung Đông, Trung Mỹ,...

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- **Mô hình quản trị:** Mô hình quản trị của Công ty tuân theo mô hình quản trị của Công ty cổ phần.

- **Cơ cấu bộ máy quản lý:** Như sơ đồ sau:



- **Các công ty con, công ty liên kết:** Công ty chưa có các công ty con và công ty liên kết.

**4. Định hướng phát triển**

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Trở thành một công ty sở hữu tàu biển năng động, uy tín chất lượng và hiệu quả trong nước và quốc tế với lĩnh vực hoạt động kinh doanh cốt lõi là kinh doanh khai thác đội tàu dầu thô và tàu hàng lỏng do công ty sở hữu và các tàu dầu thô thuộc quyền sở hữu của Tổng công ty PVTrans.

Phát triển theo hướng bền vững trên cơ sở hài hòa giữa lợi ích của doanh nghiệp với lợi ích của người lao động và làm tốt trách nhiệm với cộng đồng, xã hội và tổ quốc.

**- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên giỏi về chuyên môn, năng động bản lĩnh nghề nghiệp để phát triển công ty thành hãng vận tải dầu khí có uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.

Giữ vững thị trường truyền thống trong nước gắn liền với vận chuyển dầu thô đầu vào cho NMLD Dung Quất, phát triển mở rộng qui mô hoạt động trên thị trường vận tải quốc tế trong đó có tham gia vận chuyển dầu thô bằng tàu VLCC cho Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn và các NMLD khác trong nước.

Duy trì hoạt động hiệu quả cho thuê kho chứa nổi FSO Dai Hung Queen.

Chú trọng hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng cùng với chính sách tiết kiệm trong quản lý và sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng dịch vụ.

**- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:**

Đối với môi trường: trong quá trình vận hành khai thác tàu trên biển, bảo đảm thực hiện đúng quy định về bảo vệ môi trường theo pháp luật của Nhà nước Việt Nam và phù hợp với quy định và công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Đối với xã hội và cộng đồng: thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đem lại lợi ích thiết thực không những cho Công ty mà cho cả cộng đồng và xã hội.

Xây dựng văn hóa dầu khí, vận dụng phù hợp với đặc điểm tổ chức quản lý tại Công ty.

**5. Các rủi ro**

Các rủi ro trong kinh doanh chủ yếu đối với Công ty gồm rủi ro về thị trường (*rủi ro về giá cước vận tải, giá cho thuê tàu và nhiên liệu*) và rủi ro về tài chính (*gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản*).

**- Rủi ro thị trường:**

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể sẽ chịu rủi ro khi có sự thay đổi thị trường hoạt động. Trong mỗi thời kỳ khác nhau thì các đặc điểm khác nhau về giá cước vận tải, giá cho thuê tàu, giá nhiên liệu của thị trường trong nước và thị trường quốc tế sẽ tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Đặc biệt là yêu cầu về quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn, các điều kiện chấp nhận của các hãng dầu khí lớn cho tàu (*Oil Major Approval-OMA*) ngày càng khắt khe, đòi hỏi năng lực quản lý ngày càng cao của chủ tàu do khi hoạt động tại thị trường quốc tế thì hoạt động vận tải dầu khí chủ yếu thông qua các hãng dầu khí lớn nên đáp ứng được OMA là điều kiện cần thiết cho tàu đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, có hàng hoạt động liên tục và hiệu quả.

**- Rủi ro về giá cước vận chuyển, giá cho thuê tàu và mua nhiên liệu:**

Thị trường thuê và cho thuê tàu quốc tế luôn biến động tăng giảm nhanh chóng và khó lường. Do vậy, các hoạt động kinh doanh khai thác tàu của công ty trên thị trường quốc tế chịu rủi ro từ việc thay đổi giá cước vận tải, giá cho thuê tàu và nhiên liệu.

Đối với rủi ro về giá cước vận chuyển, Công ty đã thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro bằng cách cho thuê tàu định hạn trên thị trường quốc tế. Đối với hoạt động vận tải trong nước, Công ty ký hợp đồng vận chuyển dài hạn với giá cước ổn định cho cả năm cùng với điều khoản giá cước được tự động điều chỉnh tương ứng khi có sự biến động của giá nhiên liệu.

#### **- Rủi ro về tỷ giá:**

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, hiện các khoản nợ liên quan đến dự án đóng tàu đều có gốc ngoại tệ nên Công ty chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Khi có biến động tỷ giá lớn sẽ ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty thực hiện đánh giá và xử lý các khoản chênh lệch tỷ giá cuối kỳ theo chuẩn mực kế toán Việt Nam.

#### **- Rủi ro về lãi suất:**

Chính sách của Công ty là thực hiện các giải pháp quản trị để giảm thiểu rủi ro tác động đến tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đối với các khoản vay nợ dài hạn cho các dự án đầu tư mua và đóng tàu, lãi suất vay được cố định thông qua các sản phẩm/nghiệp vụ tài chính nên rủi ro về lãi suất đối với các khoản vay đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh đã được giảm thiểu.

Đối với các khoản vốn tạm thời nhàn rỗi được gửi có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng mang lại doanh thu tài chính cho Công ty, chính sách của Công ty là duy trì kỳ hạn hợp lý và phù hợp với kế hoạch sử dụng dòng tiền. Khi lãi suất huy động tiền gửi giảm, doanh thu tài chính của Công ty sẽ giảm.

#### **- Rủi ro tín dụng:**

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không.

#### **- Rủi ro thanh khoản:**

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các cổ đông đã góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm 2021**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Đvt: tỷ đồng

Stt	Nội dung	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ TH 2021/KH 2021 (%)	Tỷ lệ TH 2021/TH 2020(%)
1	Tổng doanh thu	1.726,79	1.100	1.266,23	115%	73%
2	Lợi nhuận trước thuế	292,50	210	241,29	115%	82%

Stt	Nội dung	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ TH 2021/KH 2021 (%)	Tỷ lệ TH 2021/TH 2020(%)
3	Lợi nhuận sau thuế	230,74	168	192,95	115%	84%
4	Nộp ngân sách nhà nước	84,98	51,6	75,8	147%	89%

Năm 2021, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021 với chỉ tiêu doanh thu hoàn thành 115% kế hoạch năm, lợi nhuận trước thuế đạt 115% kế hoạch lợi nhuận được giao. Nộp NSNN năm 2021 đạt 75,8 tỷ đồng, tương đương 89% kế hoạch.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### - Danh sách Ban điều hành:

#### • Ông Lê Mạnh Tuấn

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty:
  - + Trong năm 2021: Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc.
  - + Từ ngày 13/01/2022: Chủ tịch HĐQT.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Tổng Công ty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans).
- Giới tính: Nam.
- Ngày sinh: 30/7/1968; Nơi sinh: Hà Nội (Hà Tây cũ).
- Địa chỉ thường trú: Căn hộ 20.03 C/c An Khang, Phường An Phú, Q.2, HCM.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế Công Nghiệp và Cử nhân tài chính kế toán.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: số cổ phần nắm giữ là 13.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 14,00%, trong đó sở hữu cá nhân là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

#### • Ông Nguyễn Trọng Quý

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty:
  - + Từ 01/01/2021 đến ngày 09/5/2021: Phó Giám Đốc.
  - + Từ ngày 10/5/2021 đến ngày 31/12/2021: Không
- Giới tính: Nam.
- Ngày sinh: 05/9/1977; Nơi sinh: Cẩm Giang, Hải Dương.
- Địa chỉ thường trú: Chung cư Hyc04, 205 Nguyễn Xí, Phường 26, Quận Bình Thạnh, HCM.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư khoan khai thác Dầu khí, Cử nhân Kinh tế đối ngoại.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: số cổ phần nắm giữ là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

#### • Ông Khiếu Trung Trực

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Giám đốc.
- Được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Công ty từ ngày 05/12/2019.
- Giới tính: Nam.
- Ngày sinh: 09/02/1977; Nơi sinh: Thái Bình.

- Địa chỉ thường trú: Căn hộ 9.07 Chung cư An Hòa, Phường An Phú, Quận 2, HCM.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: số cổ phần nắm giữ là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- **Ông Vũ Ngọc Khôi**

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Giám đốc.
- Được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Công ty từ ngày 01/12/2020.
- Giới tính: Nam.
- Ngày sinh: 20/12/1966; Nơi sinh: Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: 1185/1, Lê Văn Lương, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hàng hải.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: số cổ phần nắm giữ là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- **Ông Phan Phong Phúc**

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Kế toán trưởng.
- Được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng Công ty từ ngày 01/6/2018.
- Giới tính: Nam.
- Ngày sinh: 22/12/1975; Nơi sinh: Bình Thuận
- Địa chỉ thường trú: C/c La Actoria, 383 Nguyễn Duy Trinh, P.Bình Trưng Tây, Q.2, Tp.HCM.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Kiểm toán.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: số cổ phần nắm giữ là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- **Những thay đổi trong Ban điều hành:** Trong năm 2021, nhân sự trong Ban điều hành thay đổi như sau:

+ Ngày 07/5/2021, HĐQT Công ty đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-TBD-HĐQT về việc miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Trọng Quý.

- **Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2021 là 28 người. Trong đó, trình độ trên đại học chiếm 7,14%, trình độ đại học chiếm 82,15%, cao đẳng chiếm 3,57% và công nhân kỹ thuật chiếm 7,14%.

Chính sách đối với người lao động: Công ty xây dựng môi trường làm việc ổn định, luôn khuyến khích sự sáng tạo, nâng cao hiệu quả công việc. Để thực hiện chiến lược này, Công ty đã không ngừng cải tiến chính sách lương, thưởng, chế độ phúc lợi, tuyển dụng và đào tạo có tính cạnh tranh cao, thu hút được lao động có chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc.

Chế độ làm việc: Chế độ làm việc của Công ty luôn đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Bộ luật lao động và thực hiện các chế độ đãi ngộ phù hợp cho người lao động theo các quy định của pháp luật về sử dụng lao động và theo Thỏa ước lao động

tập thể của Công ty. Các chế độ về nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, nghỉ ốm, thai sản của người lao động luôn được Công ty bố trí, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật và của Công ty.

**Chính sách lương, thưởng:** Hệ thống lương của Công ty được xây dựng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện về trình độ, năng lực, kinh nghiệm, thâm niên và chủ yếu là dựa vào hiệu quả công việc của từng vị trí chức danh công việc của cán bộ công nhân viên. Hệ thống này cũng đảm bảo tuân thủ đúng quy định về chế độ tiền lương của Nhà nước. Ngoài tiền lương, người lao động còn được hưởng chế độ tiền thưởng theo thành tích công việc, kết quả sản xuất kinh doanh của công ty và thưởng vào các ngày lễ, tết nhằm tạo điều kiện cải thiện đời sống vật chất, động viên khích lệ tinh thần làm việc hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao. Các chính sách thưởng cho người lao động luôn được công khai, minh bạch đến toàn thể người lao động khi thực hiện.

**Phúc lợi:** Ngoài việc thực hiện chi trả lương, thưởng cho người lao động phù hợp với năng lực và đúng hạn, việc quan tâm đến các quyền lợi khác cho người lao động cũng được thực hiện nghiêm túc. Đơn vị luôn nộp đúng, đủ và kịp thời các khoản phí BHXH, BHYT, BHTN cho cơ quan BHXH và giải quyết các chế độ cho người lao động theo Hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể và các quy định hiện hành. Tại Công ty, có tổ chức công đoàn để bảo vệ quyền lợi cho người lao động; tổ chức các hoạt động đoàn thể cho người lao động trong các dịp lễ lớn; tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động an sinh xã hội, các hoạt động đoàn thể nâng cao đời sống tinh thần và tạo đoàn kết trong tổ chức. Đặc biệt trong tình hình dịch covid-19 diễn biến hết sức phức tạp và TP.HCM phải thực hiện giãn cách xã hội, Công ty đã thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch covid-19 triển khai các chế độ làm việc online, hỗ trợ CBCNV bị nhiễm bệnh đảm bảo công tác phòng chống dịch an toàn hiệu quả.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

**a) Các khoản đầu tư lớn:** Năm 2021, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua việc đầu tư 01 tàu VLCC là dự án chuyển tiếp từ năm 2019 qua và đầu tư 01 tàu Aframax. Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch covid-19 và tình hình thị trường vận tải dầu thô cũng như thị trường mua bán tàu có nhiều biến động chưa thích hợp để đầu tư nên các dự án đầu tư nói trên vẫn chưa được triển khai thực hiện.

**b) Các công ty con, công ty liên kết:** Công ty không có chi nhánh, công ty con.

### 4. Tình hình tài chính

#### a) Tình hình tài chính

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	2.386,48	2.300,59	-4%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.611,04	1.244,00	-23%
Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	239,54	258,61	8%

22

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm
Lợi nhuận khác	0,77	-0,19	-124%
Lợi nhuận trước thuế	292,50	241,29	-18%
Lợi nhuận sau thuế	230,74	192,95	-16%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0,40	0,49	21%

**- Các chỉ tiêu khác**

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 1.961 đồng (2021)/2.368 đồng (2020)
- Vốn chủ sở hữu: 1.539 tỷ đồng (2021)/1.449 tỷ đồng (2020) tăng 6,17% so với 2020.

**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
<input type="checkbox"/> Hệ số thanh toán ngắn hạn: ( <i>TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i> )	Lần	2,08	2,55
<input type="checkbox"/> Hệ số thanh toán nhanh: ( <i>TS ngắn hạn - Hàng tồn kho</i> )/ <i>Nợ ngắn hạn</i>	Lần	2,06	2,49
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	39,27	33,12
<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	64,67	49,52
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
<input type="checkbox"/> Vòng quay hàng tồn kho: ( <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i> )	Lần	130,62	66,50
<input type="checkbox"/> Vòng quay tổng tài sản			
<input type="checkbox"/> Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,65	0,53
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,14	0,16
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,16	0,13
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,10	0,08
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,15	0,19

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 94.275.028 CP (Chín mươi bốn triệu hai trăm bảy lăm ngàn không trăm hai mươi tám cổ phần).

- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.

**b) Cơ cấu cổ đông** (trích nguồn từ Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 31/3/2022 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam tổng hợp)

- Theo tỷ lệ cổ đông sở hữu:

Stt	Cổ đông góp vốn	% vốn điều lệ	Vốn đã góp (nghìn đồng)	Ghi chú
A	Vốn điều lệ	100,00%	942.750.280	
B	Cổ đông đã góp vốn	100,00%	942.750.280	
I	Cổ đông trong nước	99,64%	939.290.260	5.231 cổ đông
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% cp trở lên	75,53%	712.000.000	02 cổ đông
1.1	Tổng Công ty CP Vận tải Dầu khí (PVTrans)	64,92%	612.000.000	
1.2	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Vietcombank (VCBS)	10,61%	100.000.000	
2	Cổ đông phổ thông khác	24,11%	227.290.260	5.229 cổ đông
II	Cổ đông nước ngoài	0,36%	3.460.020	20 cổ đông
1	Tổ chức	0,24%	2.298.000	01 cổ đông
1.1	Công ty Acadian Frontier Markets Equity Fund	0,24%	2.298.000	
2	Cá nhân	0,12%	1.162.020	19 cổ đông

### c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2021 Công ty không có đợt phát hành tăng vốn cổ phần.

### d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Hiện tại Công ty không có cổ phiếu quỹ.

- Trong năm 2021 Công ty không có các giao dịch mua bán cổ phiếu quỹ.

### e) Các chứng khoán khác

- Năm 2021, Công ty không phát hành bất kỳ loại chứng khoán nào.

- Hiện tại ngoài chứng khoán của Công ty, Công ty không lưu hành bất kỳ loại chứng khoán nào khác.

## III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: tỷ đồng

Stt	Nội dung	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ TH 2021/KH 2021 (%)	Tỷ lệ TH 2021/TH 2020(%)
1	Tổng doanh thu	1.726,79	1.100	1.266,23	115%	73%
2	Lợi nhuận trước thuế	292,50	210	241,29	115%	82%
3	Lợi nhuận sau thuế	230,74	168	192,95	115%	84%
4	Nộp ngân sách nhà nước	84,98	51,6	75,8	147%	89%

Đã thực hiện tốt việc duy trì và giữ vững 100% thị phần vận tải nội địa, thực hiện vận chuyển dầu thô từ các mỏ trong nước về NMLD Dung Quất đồng thời tổ chức thực hiện khai thác hợp lý cả đội tàu dầu thô đảm bảo các tàu hoạt động với tần suất tối đa, tiết kiệm chi phí và khai thác có hiệu quả, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 của đơn vị, với các kết quả chính đạt được như sau:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, với tổng doanh thu đạt 1.726,79 tỷ đồng, tương đương 115% kế hoạch năm 2021, đạt 73% so với năm 2020. Lợi nhuận trước thuế đạt 292,5 tỷ đồng, đạt 115% so với kế hoạch.

- Quản lý khai thác vận chuyển an toàn và kịp thời toàn bộ nguyên liệu đầu vào cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, đảm bảo an toàn cho hoạt động các mỏ, hoàn thành chỉ tiêu khai thác tàu so với kế hoạch được giao.

- Công ty đã phối hợp chặt chẽ với OFS là đơn vị bảo dưỡng vận hành đảm bảo duy trì tình trạng kỹ thuật tốt của tàu FSO phục vụ cho mỏ Đại Hùng hoạt động, cùng phối hợp với OFS và Tổng công ty đàm phán với PVEP/POC thỏa thuận giá cho thuê trong giai đoạn 01 năm tiếp theo sau khi kết thúc 05 năm cho thuê tàu đầu tiên.

- Cùng với nhiệm vụ giữ vững 100% thị phần vận tải nội địa, trong năm 2021 Pacific tiếp tục đưa các tàu Apollo/ tàu PVT Hera tham gia khai thác quốc tế và chuẩn bị sẵn sàng các phương án khai thác tàu Aframax do Pacific đầu tư.

- Đã xây dựng được bộ máy tổ chức quản lý gọn nhẹ, nội bộ đoàn kết. Nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo và người lao động, gắn liền quyền lợi được hưởng với kết quả thực hiện.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Công ty vẫn còn có những khó khăn tồn tại cần tiếp tục nỗ lực để khắc phục như sau:

- Công ty chưa hoàn thành các dự án đầu tư theo kế hoạch năm 2021 đã được phê duyệt, đây là nhiệm vụ rất quan trọng và đang đối diện với nhiều khó khăn thách thức lớn. Bởi do ảnh hưởng của đại dịch covid 19, các gói bơm tiền hỗ trợ kinh tế của các nước đã làm biến động giá cả hàng hóa, nguyên vật liệu đầu vào, dẫn đến lạm phát không ngừng tăng lên. Điều này đã ảnh hưởng đến thị trường mua bán tàu (S&P) do giá sắt, thép tăng cao liên tục, người bán kỳ vọng thị trường tiếp tục tăng, trong khi thị trường thuê và cho thuê tàu khá ảm đạm và dấu hiệu phục hồi chưa rõ ràng.

- Công ty cần khẩn trương thiết lập bộ khung và hệ thống quản lý tàu để từng bước chủ động hơn trong công tác quản lý kỹ thuật đáp ứng yêu cầu khách hàng và phát triển mở rộng qui mô công ty.

- Tiếp tục chủ động và mạnh dạn tìm kiếm thị trường mới và có giải pháp đột phá phát triển thêm dịch vụ mới trong sản xuất kinh doanh.

**2. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Ý kiến của Kiểm toán viên là chấp nhận hoàn toàn với nội dung và số liệu Báo cáo tài chính của Công ty.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội**

Năm 2021 ghi nhận là năm rất khó khăn và ảm đạm của thị trường tàu dầu thô do giá nhiên liệu tăng, chi phí phát sinh cho việc thay ca, giãn cách phòng ngừa Covid... nhu cầu vận chuyên và giá cước suy giảm. Có thời điểm thu nhập ngày tàu (TCE) các Size tàu VLCC và Aframax ở mức âm, tức doanh thu cước không đủ bù chi phí nhiên liệu và cảng phí cho tàu.

Ngoài ra, do ảnh hưởng đợt bùng phát thứ 4 của dịch Covid-19 và chính sách phong tỏa trên diện rộng nhằm kiểm soát dịch lây lan đã dẫn đến thị trường tiêu thụ trong nước trong giai đoạn các tháng 7-10/2021 gặp nhiều khó khăn, khiến cho tồn kho của các NMLD cao. Đặc biệt, BSR/khách hàng lớn của Pacific trong thời gian vừa qua gặp rất nhiều khó khăn do bị tác động kép từ suy giảm giá dầu thô, kinh doanh xăng dầu đầu ra bị suy giảm do ảnh hưởng của giãn cách xã hội làm sụt giảm nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trong nước. Có thời điểm BSR phải mang sản phẩm chế biến đi gửi kho, bán bớt các lô dầu thô nguyên liệu đầu vào.

Với diễn biến thị trường trong nước và quốc tế cực kỳ khó khăn và bất ngờ nhưng cùng với sự đoàn kết và nỗ lực của tập thể lãnh đạo và người lao động, Công ty Pacific vẫn có được kết quả khai thác tích cực do đơn vị đã chủ động và linh hoạt trong kế hoạch khai thác, kể cả thực hiện việc hoán đổi giữa tàu Apollo với PVT Hera để khai thác tại thị trường quốc tế được thuận lợi và hiệu quả hơn.

Công ty đã kiên trì thực hiện các giải pháp đã đề ra; tăng cường quản lý chi phí nhiên liệu, dầu nhớt nên tiết kiệm được chi phí, giảm được giá thành sản xuất kinh doanh. Linh hoạt trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.

Đối với các hoạt động liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội, Công ty đã thực hiện đúng các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực bảo vệ môi trường, thực hiện tốt các trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng địa phương.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

###### **Hoạt động của Ban Giám đốc**

Trong năm 2021, Ban Giám đốc đã có những chính sách, biện pháp chỉ đạo, điều hành linh hoạt và xuyên suốt sát với tình hình thực tế, khắc phục mọi khó khăn đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

###### **Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc**

Hội đồng quản trị giám sát điều hành hoạt động của Ban điều hành trên cơ sở Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHCĐ, Quy chế hoạt động và phối hợp giữa HĐQT và

Giám đốc và các quy chế nội bộ khác của Pacific. Trong năm 2021, các hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc gồm các nội dung chính như sau:

- Giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết; Quyết định của HĐQT;
- Giám sát công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Giám sát công tác tổ chức bộ máy nhân sự, ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Giám sát việc chuẩn bị đầu tư tàu Aframax số 02 và tàu VLCC;
- Giám sát việc xây dựng kế hoạch SXKD năm 2021;
- Giám sát, theo dõi và đôn đốc việc xử lý khoản công nợ 80 tỷ đồng bị chiếm dụng tại Vietinbank - CN Nhà Bè.

### **Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty**

Trong quá trình điều hành, Ban Giám đốc Công ty đã hết sức nỗ lực, quyết liệt trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; bám sát các mục tiêu, định hướng ĐHCĐ quyết nghị để triển khai các nhiệm vụ cụ thể trong việc thực hiện quản lý, điều hành Công ty với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

Năm 2021, Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, ổn định cơ cấu tổ chức, quản lý tốt tình hình tài chính của công ty, vốn cho sản xuất kinh doanh được đáp ứng đầy đủ. Công ty đã dần tạo được hình ảnh, uy tín, niềm tin cho khách hàng về dịch vụ quản lý khai thác tàu dầu thô đối với ngành vận tải dầu thô trong nước và quốc tế.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Theo nhận định của HĐQT, năm 2022 tình hình thị trường vận tải dầu thô sẽ có những khó khăn và thuận lợi chủ yếu như sau:

#### **Về khó khăn**

Dự báo trong năm 2022, mặc dù nền kinh tế sẽ có thể hồi phục sau đại dịch tuy nhiên thị trường vận tải dầu thô vẫn tiếp tục khó khăn và sẽ phục hồi chậm vào nửa sau năm 2022 sau khi các nền kinh tế mở cửa sau đại dịch. Tuy nhiên với xu hướng và tốc độ chuyển đổi nhu cầu sử dụng năng lượng từ nhiên liệu hóa thạch sang các dạng năng lượng sạch rất nhanh chóng như thời gian gần đây, ảnh hưởng của các biến thể Virus Covid-19 cùng với khả năng OPEC+ có thể tiếp tục thực hiện chính sách về kiểm soát nguồn cung để kiểm soát giá dầu thì thị trường vận tải dầu thô vẫn chịu những áp lực điều chỉnh giá nhất định.

#### **Về thuận lợi**

Công ty được sự quan tâm của Lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PV Trans) và sự hợp tác chặt chẽ, hỗ trợ từ các đơn vị trong ngành.

Việc tham gia vận chuyển cho các khách hàng lớn trên thế giới trong thời gian qua đã nâng cao vị thế Pacific trên thị trường vận tải quốc tế, làm gia tăng cơ hội duy trì và dễ dàng tiếp cận tham gia vận chuyển cho các khách hàng.

Với những khó khăn, thuận lợi kể trên, kế hoạch hoạt động trong năm 2022 của HĐQT như sau:

- Chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đẩy mạnh công tác đầu tư. Đồng thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành nhằm giảm chi phí, giảm rủi ro, tăng hiệu quả kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, cũng như quan tâm đến quyền lợi, điều kiện làm việc cho người lao động.

- Hội đồng quản trị họp theo phương thức tập trung hoặc xin ý kiến bằng văn bản tùy tình hình cụ thể, đảm bảo chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Một số nhiệm vụ quan trọng HĐQT đã và sẽ xem xét bằng cách họp trực tiếp hoặc tổ chức xin ý kiến các thành viên bằng văn bản như sau:

- + Tổ chức Đại Hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022;
- + Báo cáo ĐHĐCĐ kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;
- + Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm 2022;
- + Phê duyệt các dự án đầu tư, kinh doanh theo thẩm quyền của HĐQT;
- + Phê duyệt định biên nhân sự, đơn giá và quỹ lương năm 2022;
- + Chỉ đạo thực hiện công bố thông tin theo quy định quản lý của Nhà nước đối với Công ty đại chúng quy mô lớn;
- + Phê chuẩn, bổ nhiệm/miễn nhiệm nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- + Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện, ban hành, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định, định mức... để tăng cường công tác quản lý;
- + Quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch 2022.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	TV điều hành	Cổ phần nắm giữ (đến ngày 31/12/2021)	Tỷ lệ sở hữu	Chức vụ
1	Hoàng Đức Chính		18.900.000	20,05%	Chủ tịch HĐQT
2	Lê Mạnh Tuấn	X	23.400.000	24,83%	Ủy viên HĐQT/GĐ
3	Đoàn Đình Hiếu		9.450.000	10,02%	Ủy viên HĐQT
4	Lê Mạnh Hùng		10.000.000	10,61%	Ủy viên HĐQT
5	Lê Hoàng Phương		9.450.000	10,02%	Ủy viên HĐQT

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị của Pacific gồm 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 04 thành viên là thành viên kiêm nhiệm. HĐQT thực hiện việc trao đổi và điều hành thông qua hình thức trao đổi qua điện thoại, email, lấy ý kiến bằng văn bản và tổ chức các cuộc họp tập trung. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 03 cuộc họp, thảo luận về các vấn đề liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Mai Thế Toàn	01	100%	
2	Ông Hoàng Đức Chính	02	100%	
2	Ông Lê Mạnh Tuấn	03	100%	
3	Ông Đoàn Đình Hiếu	03	100%	
4	Ông Lê Mạnh Hùng	02	66,67%	Bận công tác và đã ủy quyền cho ông Trần Quốc Việt tham dự 01 cuộc họp
5	Ông Trịnh Quốc Bình	01	100%	
6	Ông Lê Hoàng Phương	02	100%	

Nội dung các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng quản trị thể hiện bằng các Nghị quyết, Quyết định như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
<b>I</b>	<b>NGHỊ QUYẾT</b>		
1	Nghị quyết số 01/NQ-TBD-HĐQT	26/01/2021	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
2	Nghị quyết số 02/NQ-TBD-HĐQT	03/3/2021	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
3	Nghị quyết số 03/NQ-TBD-HĐQT	12/3/2021	Phê duyệt cập nhật báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax (tàu Aframax số 2)
4	Nghị quyết số 04/NQ-TBD-HĐQT	12/3/2021	Phê duyệt kế hoạch mua tàu thuộc dự án đầu tư tàu dầu thô loại Aframax (tàu Aframax số 2)
5	Nghị quyết số 05/NQ-TBD-HĐQT	12/3/2021	Thành lập tiểu ban đầu tư tàu Aframax số 2 trực thuộc Hội đồng quản trị
6	Nghị quyết số 06/NQ-TBD-HĐQT	19/4/2021	Lựa chọn ngân hàng tài trợ dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax số 2

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
7	Nghị quyết số 07/NQ-TBD-HĐQT	20/4/2021	Phê duyệt định biên lao động năm 2021
8	Nghị quyết số 08/NQ-TBD-HĐQT	23/4/2021	Thông qua chương trình và các văn kiện trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
9	Nghị quyết số 09/NQ-TBD-HĐQT	28/4/2021	Công tác cán bộ tại Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
10	Nghị quyết số 10/NQ-TBD-HĐQT	05/5/2021	Giới thiệu đề cử Thành viên HĐQT Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
11	Nghị quyết số 11/NQ-TBD-HĐQT	07/5/2021	Công tác cán bộ tại Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
12	Nghị quyết số 12/NQ-TBD-HĐQT	07/5/2021	Bổ sung nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
13	Nghị quyết số 13/NQ-TBD-HĐQT	10/5/2021	Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
14	Nghị quyết số 14/NQ-TBD-HĐQT	10/5/2021	Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
15	Nghị quyết số 15/NQ-TBD-HĐQT	28/5/2021	Xếp lương Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
16	Nghị quyết số 16/NQ-TBD-HĐQT	28/5/2021	Phê duyệt bổ sung định biên lao động năm 2021
17	Nghị quyết số 17/NQ-TBD-HĐQT	21/6/2021	Phê duyệt cập nhật báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax (tàu Aframax số 2)
18	Nghị quyết số 18/NQ-TBD-HĐQT	06/7/2021	Phê duyệt kế hoạch mua tàu chở dầu thô loại Aframax số 2 (Aframax số 2)
19	Nghị quyết số 19/NQ-TBD-HĐQT	02/8/2021	Lùi thời hạn triển khai kế hoạch mua tàu chở dầu thô loại Aframax (Aframax số 2)
20	Nghị quyết số 20/NQ-TBD-HĐQT	06/8/2021	Phê duyệt chủ trương bán thanh lý tàu PVT Athena
21	Nghị quyết số 21/NQ-TBD-HĐQT	10/8/2021	Hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch covid 19
22	Nghị quyết số 22/NQ-TBD-HĐQT	30/8/2021	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện chia cổ tức bằng tiền năm 2020 và lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản năm 2021
23	Nghị quyết số 23/NQ-TBD-HĐQT	30/8/2021	Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về phê duyệt chủ trương bán

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			thanh lý tàu PVT Athena và thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch covid 19
24	Nghị quyết số 24/NQ-TBD-HĐQT	30/9/2021	Phê duyệt cập nhật báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax (tàu Aframax số 2)
25	Nghị quyết số 25/NQ-TBD-HĐQT	30/9/2021	Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax (tàu Aframax số 3)
26	Nghị quyết số 26/NQ-TBD-HĐQT	05/10/2021	Phê duyệt cập nhật kế hoạch mua tàu thuộc dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax (tàu Aframax số 2)
27	Nghị quyết số 27/NQ-TBD-HĐQT	05/10/2021	Phê duyệt kế hoạch mua tàu thuộc dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax (tàu Aframax số 3)
28	Nghị quyết số 28/NQ-TBD-HĐQT	26/10/2021	Thành lập Tổ thanh lý và Tổ thẩm định dự án bán tàu PVT Athena
29	Nghị quyết số 29/NQ-TBD-HĐQT	26/10/2021	Bổ sung người phụ trách quản trị kiêm thành viên Tổ thư ký Hội đồng quản trị
30	Nghị quyết số 30/NQ-TBD-HĐQT	05/11/2021	Phê duyệt kế hoạch tiền lương năm 2021
31	Nghị quyết số 31/NQ-TBD-HĐQT	23/11/2021	Phê duyệt định mức tiêu thụ nhiên liệu, dầu nhớt tàu Apollo
32	Nghị quyết số 32/NQ-TBD-HĐQT	24/11/2021	Thành lập Tổ thẩm định dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax số 2, Aframax số 3 và tàu VLCC
33	Nghị quyết số 33/NQ-TBD-HĐQT	28/12/2021	Lựa chọn ngân hàng tài trợ dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax
34	Nghị quyết số 34/NQ-TBD-HĐQT	28/12/2021	Phê duyệt nâng hạn mức và vay vốn ngắn hạn VND/USD tại ngân hàng Vietcombank làm vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh
35	Nghị quyết số 35/NQ-TBD-HĐQT	28/12/2021	Xử lý phát sinh liên quan của Hợp đồng cho thuê tàu trần số 13/HD2020/PAC-OPEC
36	Nghị quyết số 36/NQ-TBD-HĐQT	31/12/2021	Ký Phụ lục Hợp đồng cho thuê bareboat tàu FSO Dai Hung Queen với Tổng công ty PV Trans
37	Nghị quyết số 37/NQ-TBD-HĐQT	31/12/2021	Ký gia hạn Hợp đồng quản lý tàu dầu thô với Tổng công ty PV Trans

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
38	Nghị quyết số 38/NQ-TBD-HĐQT	31/12/2021	Ký kết Hợp đồng thuê lại tàu dầu thô với các đơn vị thành viên của Tổng công ty PV Trans
39	Nghị quyết số 39/NQ-TBD-HĐQT	31/12/2021	Ký kết Hợp đồng dịch vụ hành chính với Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương
<b>II</b>	<b>QUYẾT ĐỊNH</b>		
1	Quyết định số 01/QĐ-TBD-HĐQT	23/3/2021	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
2	Quyết định số 02/QĐ-TBD-HĐQT	07/5/2021	Công tác cán bộ tại Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
3	Quyết định số 03/QĐ-TBD-HĐQT	28/5/2021	Xếp lương Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
4	Quyết định số 04/QĐ-TBD-HĐQT	30/8/2021	Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch covid 19
5	Quyết định số 05/QĐ-TBD-HĐQT	04/10/2021	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông (lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2021)
6	Quyết định số 06/QĐ-TBD-HĐQT	26/10/2021	Thành lập Tổ thanh lý dự án bán tàu PVT Athena
7	Quyết định số 07/QĐ-TBD-HĐQT	26/10/2021	Thành lập Tổ thẩm định dự án bán tàu PVT Athena
8	Quyết định số 08/QĐ-TBD-HĐQT	23/11/2021	Phê duyệt và ban hành định mức tiêu thụ nhiên liệu, dầu nhớt tàu Apollo
9	Quyết định số 09/QĐ-TBD-HĐQT	24/11/2021	Thành lập Tổ thẩm định dự án đầu tư tàu Aframax số 2, tàu Aframax số 3 và tàu VLCC
10	Quyết định số 10/QĐ-TBD-HĐQT	14/12/2021	Ban hành Quy chế nợ phải thu, phải trả của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm 2021

Hội đồng quản trị có năm (05) thành viên có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- Ông Hoàng Đức Chính - Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Mạnh Tuấn - Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc
- Ông Đoàn Đình Hiếu - Ủy viên HĐQT

- Ông Lê Mạnh Hùng - Ủy viên HĐQT
- Ông Lê Hoàng Phương - Ủy viên HĐQT

## 2. Ban Kiểm soát

### a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	TV điều hành	TV độc lập	Cổ phần sở hữu (đến ngày 31/12/2021)	Tỷ lệ sở hữu	Chức vụ
1	Huỳnh Thị Hồng Hạnh		X	0	0	Trưởng ban
2	Hà Hữu Anh		X	0	0	Thành viên
3	Nguyễn Lan Hương		X	8.449.653	8,96%	Thành viên

### b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát có ba (03) thành viên. Trong năm 2021, hoạt động của Ban Kiểm soát được thực hiện đúng theo Điều lệ của Công ty và Quy chế làm việc của Ban kiểm soát đã được ĐHCĐ thông qua.

Đại diện Ban kiểm soát đã họp và tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021.

Xem xét các báo cáo về công tác quản lý, điều hành, các báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty.

Xem xét việc chỉ đạo và triển khai hoạt động của Hội đồng quản trị, cũng như việc thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

### a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng HTNV	Thù lao	Khác	Cộng	Ghi chú
1	Mai Thế Toàn	Nguyên Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm từ ngày 10/5/2021)			13,5		13,5	4,5 tháng
2	Ông Hoàng Đức Chính	Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 10/5/2021)	387,07	93,11			480,18	7,5 tháng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng HTNV	Thù lao	Khác	Cộng	Ghi chú
3	Lê Mạnh Tuấn	UV HĐQT/ Giám đốc	598,41	343			941,41	12 tháng
4	Đoàn Đình Hiếu	UV HĐQT			24		24	12 tháng
5	Lê Mạnh Hùng	UV HĐQT			24		24	12 tháng
6	Trịnh Quốc Bình	UV HĐQT (miễn nhiệm từ ngày 10/5/2021)			8		8	4 tháng
7	Lê Hoàng Phương	UV HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 10/5/2021)			15		15	5,5 tháng
8	Nguyễn Trọng Quý	Nguyên Phó Giám đốc (miễn nhiệm từ ngày 10/5/2021)	196,18	138,91			335,09	4,5 tháng
9	Khiếu Trung Trực	Phó Giám đốc	468,84	179			647,84	12 tháng
10	Vũ Ngọc Khôi	Phó Giám đốc	559,75	112,15			671,9	12 tháng
11	Huỳnh Thị Hồng Hạnh	Trưởng BKS			18		18	12 tháng
12	Hà Hữu Anh	Thành viên BKS			12		12	12 tháng
13	Nguyễn Lan Hương	Thành viên BKS			12		12	12 tháng
	<b>Tổng cộng</b>		<b>2.210,25</b>	<b>866,17</b>	<b>126,50</b>		<b>3.202,92</b>	

**b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** Năm 2021, cổ đông nội bộ Công ty phát sinh giao dịch cổ phiếu cụ thể như sau:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2021)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (đến ngày 31/12/2021)		Lý do tăng, giảm
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trịnh Quốc Bình (đại diện cho Công ty CP Quản lý quỹ PVI – PVI AM)	6.439.547	6,83%	0	0%	Bán để thoái toàn bộ vốn

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2021)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (đến ngày 31/12/2021)		Lý do tăng, giảm
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
2	Nguyễn Lan Hương (đại diện cho Công ty CP Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam – Pvccombank Capital)	8.449.653	8,96%	0	0%	Bán để thoái toàn bộ vốn

**c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Năm 2021, Công ty không phát sinh Hợp đồng với cổ đông nội bộ.

**d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế quản trị của Công ty đã được HĐQT phê duyệt và ban hành đúng theo quy định của pháp luật.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PV Trans Pacific) đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: [www.pvtranspacific.vn](http://www.pvtranspacific.vn)

**Xác nhận của đại diện  
Theo pháp luật của công ty**



GIÁM ĐỐC

*Hoàng Đức Chính*